

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Bản án số: 101/2025/HS-PT
Ngày 06/9/2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Giang.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Minh Thành;

Ông Lê Quang Toại.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đại Nghĩa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Tuyết Mai – Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 106/2025/TLPT-HS ngày 19 tháng 6 năm 2025 do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 65/2025/HS-ST ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Quảng Ngãi).

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Thanh T, sinh ngày 29/7/2005 tại tỉnh Nghệ An; căn cước công dân số: 066205018159 do Cục trưởng Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 05/01/2023; nơi thường trú: Thôn H, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã E, tỉnh Đắk Lắk); chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố D, thị trấn C, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi (nay là thôn D, xã B, tỉnh Quảng Ngãi); nghề nghiệp: Phụ bán quán; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh T1 và bà Lê Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Nhật B và Võ Lê H1 là bạn bè chơi thân với nhau. Nguyễn Phạm Phúc H2 và Lê Thanh T là bạn bè chơi chung cùng nhau. Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 16/8/2024, Lê Thanh T sử dụng điện thoại gọi điện cho Nguyễn Phạm

Phúc H2 qua ứng dụng messenger để nói chuyện và bịa ra câu chuyện có một nhóm thanh niên dùng vỏ chai bia ném vào quán D nơi Lê Thanh T đang làm việc khoảng 15 ngày trước đó và rủ Nguyễn Phạm Phúc H2 đi tìm nhóm người ném vỏ chai bia vào quán để đánh. Nguyễn Phạm Phúc H2 đồng ý rồi nói với Lê Thanh T “em đang nhậu ở quán ốc dưới xã B, anh xuống đây đi”. Một lúc sau, Lê Thanh T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47AN-015.34, nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh đen đi đến xã B, huyện B đón Nguyễn Phạm Phúc H2, Lê Thanh T chở Nguyễn Phạm Phúc H2 ngồi sau đi trên đường V (Quốc lộ B), khi đến gần quán C1, thuộc thôn D, xã B, huyện B, Lê Thanh T dừng xe lại đi đến bụi cây ven đường lấy 01 (một) dao tự chế dài 148cm, phần cán dài 122cm được hàn từ 02 thanh kim loại hình trụ tròn với nhau, có đường kính 2cm, lưỡi dao dài 26cm mà Lê Thanh T đã cất giấu trước đó đưa cho Nguyễn Phạm Phúc H2 cầm. Lúc này, Lê Thanh T và Nguyễn Phạm Phúc H2 cởi áo đang mặc trên người để trùm đầu, che mặt và dùng khẩu trang y tế che biển kiểm soát xe để không bị ai phát hiện. Sau đó, Lê Thanh T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47AN-015.34 chở Nguyễn Phạm Phúc H2 ngồi sau cầm theo dao tự chế đi ngược về hướng ngã tư đèn xanh, đèn đỏ xã B rồi đi trên đường T hướng về xã B. Trên đường đi Lê Thanh T nói với Nguyễn Phạm Phúc H2 “do bọn Bình P ném vỏ chai bia nên đi tìm đánh lại”. Khi đi đến khu vực thuộc thôn P, xã B, huyện B, nhìn thấy Nguyễn Hồng S, sinh ngày 27/3/2008, ở tại thôn P, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi điều khiển xe máy đi ngược chiều, Nguyễn Phạm Phúc H2 nói với Lê Thanh T “thằng S đó”. Ngay lúc này, Lê Thanh T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47AN-015.34 quay đầu đuổi theo Nguyễn Hồng S. Nhìn thấy Nguyễn Hồng S rẽ vào quán cắt tóc của Châu Ngọc T2, sinh năm 2007, ở tại thôn P, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi thì Lê Thanh T dừng xe lại, Nguyễn Phạm Phúc H2 ngay lập tức nhảy xuống xe cầm dao tự chế chạy vào bên trong quán cắt tóc nói “mày thích tớ bia không?” rồi chém Nguyễn Hồng S 03 (ba) cái trúng vào tay và lưng nhưng không gây ra thương tích cho Nguyễn Hồng S rồi ra xe cùng Lê Thanh T bỏ đi.

Lê Thanh T tiếp tục điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Phạm Phúc H2 đi về hướng ngã tư đèn xanh, đèn đỏ xã B rồi rẽ vào đường V (QL24C) hướng về Quốc lộ A. Lúc này, cả hai nhìn thấy Huỳnh Nhật B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76F1-052.63 chở theo Đỗ Minh H3 ngồi giữa và Võ Lê Hà N sau cùng đang đi trên tỉnh lộ 621 hướng về xã B nên Lê Thanh T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47AN-015.34 chở Nguyễn Phạm Phúc H2 quay lại hỏi nhóm của Huỳnh Nhật B “phải tụi mày ném bia tao không?” thì nhóm của Huỳnh Nhật B trả lời “không phải”. Huỳnh Nhật B nhìn thấy Nguyễn Phạm Phúc H2 cầm dao tự chế, sợ bị đánh nên điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76F1-052.63 tăng ga bỏ chạy trên tỉnh lộ 621 hướng về xã B. Trên đường đuổi theo nhóm của Huỳnh Nhật B, Nguyễn Phạm Phúc H2 ngồi sau cầm dao tự chế chém 03 (ba) cái trúng vào vùng lưng và 01 (một) cái trúng vào tay trái của Võ Lê H1 đang ngồi sau cùng. Khi bỏ chạy đến trường C2, cấp 2 xã B, thuộc thôn B, xã B, huyện B, Huỳnh Nhật B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76F1-052.63 quay đầu xe bỏ chạy về hướng Công an xã B, thuộc thôn E, xã B rồi rẽ vào đường

nhánh dẫn ra đường V bỏ chạy về hướng xã B, huyện B. Sau đó, Huỳnh Nhật B điều khiển xe mô tô quay đầu bỏ chạy về hướng Quốc lộ A thì Lê Thanh T và Nguyễn Phạm Phúc H2 vẫn tiếp tục đuổi theo phía sau. Khi chạy đến gần quán cà phê Sinh Vật C, thấy Nguyễn Phạm Phúc H2 cầm dao tự chế vung lên hù dọa định chém nhóm của mình nên Huỳnh Nhật B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76F1-052.63 tránh né sang trái dẫn đến chân trái va chạm với dải phân cách ở giữa đường. Lúc này, Huỳnh Nhật B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76F1-052.63 đi thêm được một đoạn rồi dừng xe lại vào lề đường. Thấy vậy, Lê Thanh T và Nguyễn Phạm Phúc H2 quay xe lại nhìn thấy chân của Huỳnh Nhật B chảy máu thì Lê Thanh T và Nguyễn Phạm Phúc H2 nói với nhóm của Huỳnh Nhật B “tao kêu tụi bây đứng lại mà tụi bây chạy chi”. Lúc này, Võ Lê H1 và Đỗ Minh H3 nói với nhóm của Lê Thanh T “mấy anh đừng đánh nữa, chân bạn em bị thương rồi để bọn em chở đi bệnh viện” nên Lê Thanh T và Nguyễn Phạm Phúc H2 lên xe bỏ đi. Huỳnh Nhật B bị thương tích được đưa đến Trung tâm y tế huyện B, sau đó chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Q để cấp cứu, điều trị đến ngày 12/9/2024 thì ra viện. Võ Lê H1 bị thương tích nhẹ tại khuỷu tay trái tự điều trị tại nhà. Nguyễn Hồng S không bị thương tích gì nên không đến cơ sở y tế nào để điều trị.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 358/KLTTCT-TTPY, ngày 15/10/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Q về kết luận giám định đối với Võ Lê H1, kết luận như sau:

1. Các kết quả chính:

- Sẹo khuỷu tay trái kích thước (0,5x0,1)cm.

2. Kết luận:

- Sẹo khuỷu tay trái kích thước (0,5x0,1)cm: 01%.
- Tổn thương trên phù hợp với vật sắc gây thương tích.
- Cơ chế hình thành tổn thương trên do vật sắc tác động trực tiếp.
- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/08/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Võ Lê H1 tại thời điểm giám định là: 01% (một phần trăm).

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 359/KLTTCT-TTPY, ngày 15/10/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Q về kết luận giám định đối với Huỳnh Nhật B, kết luận như sau:

1. Các kết quả chính:

- Sẹo mổ qua vết thương vùng bàn ngón bàn chân trái kích thước (11,5x8)cm.
- Sẹo do lấy da ghép vùng đùi trái kích thước (8x7)cm.
- Kết quả cận lâm sàng:

Xquang bàn ngón bàn chân trái: Gãy xương bàn I, II bàn chân trái. Gãy đốt ngón 2 bàn chân trái.

2. Kết luận:

- Gãy xương bàn 1, 2 bàn chân trái: 08% (T1=08%).
- Sẹo mổ qua vết thương, ghép da vùng bàn ngón bàn chân trái: 03% (T2=2,76%).
- Gãy xương đốt 1 ngón 2 bàn chân trái: 01% (T3=0,89%).
- Sẹo do lấy da ghép vùng đùi trái: 01% (T4=0,88%).

Tổng tỷ lệ: 12,53%, làm tròn = 13% (mười ba phần trăm. Áp dụng phương pháp cộng tại khoản 4 Điều 3 và Điều 4 của Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/08/2019 của Bộ Y tế).

- Các tổn thương trên phù hợp với vật tày gây thương tích trừ sẹo do lấy da ghép vùng đùi trái.

- Cơ chế hình thành các tổn thương trên do vật tày tác động.

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/08/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Huỳnh Nhật B tại thời điểm giám định là: 13% (mười ba phần trăm).

Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2025/HS-ST ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Quảng Ngãi):

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thanh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Thanh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 23/5/2025, bị cáo Lê Thanh T kháng cáo xin hưởng án treo. Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc giải quyết vụ án:

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Thanh T về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo Lê Thanh T, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, áp dụng đầy đủ tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xử phạt bị cáo Lê Thanh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” là phù hợp.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là đã bồi thường thêm cho bị hại số tiền 20.000.000đồng. Tuy nhiên, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thanh T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi của bị cáo:

Tối ngày 16/8/2024, tại đoạn đường tỉnh lộ 621 thuộc xã B, huyện B (nay là xã V, tỉnh Quảng Ngãi), Lê Thanh T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47AN-015.34 chở Nguyễn Phạm Phúc H2 ngồi sau cầm 01 (một) dao tự chế dài 148cm đuổi theo xe mô tô biển kiểm soát 76F1-052.63 do Huỳnh Nhật B điều khiển chở theo Đỗ Minh H3 và Võ Lê H1, trên đường đuổi theo nhóm của Huỳnh Nhật B, Nguyễn Phạm Phúc H2 ngồi sau cầm dao tự chế chém 03 cái trúng vào vùng lưng và 01 cái trúng vào tay trái của Võ Lê H1 đang ngồi sau cùng, gây thương tích 1%, khi đuổi theo đến đường V hướng Quốc lộ A thì Nguyễn Phạm Phúc H2 cầm dao vung lên hù dọa, Huỳnh Nhật B thấy vậy điều khiển xe mô tô tránh sang trái dẫn đến chân trái của B va chạm với dải phân cách ở giữa đường gây thương tích ở bàn chân với tỷ lệ 13%.

Bị cáo Lê Thanh T là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm cố ý gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật; bị cáo không có mâu thuẫn gì với bị hại và nhóm bị hại nhưng vẫn điều khiển xe mô tô đuổi theo bị hại, tạo điều kiện cho Nguyễn Phạm Phúc H2 chém gây thương tích cho bị hại; hành vi của bị cáo thể hiện tính côn đồ. Đây là các hành vi quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Thanh T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Toà án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo có bồi thường thêm cho bị hại Huỳnh Nhật B số tiền 20.000.000đồng, tuy nhiên, Toà án cấp sơ thẩm đã áp

dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “Có tính chất côn đồ” nên không đủ điều kiện được hưởng án treo. Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

[3] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị cáo Lê Thanh T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng.

[5] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thanh T. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2025/HS-ST ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Quảng Ngãi) về phần hình phạt đối với bị cáo Lê Thanh T.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Thanh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Lê Thanh T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ I – TANDTC;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND KV 2 – Quảng Ngãi;
- Phòng THADS KV 2 – Quảng Ngãi;
- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Mỹ Giang

- Lưu hồ sơ.